

BỘ TƯ PHÁP-BỘ TÀI
CHÍNH
Số: 09/2007/TTLT-BTP-
BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 09 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Liên tịch Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân như sau:

I - QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quy định tại Điều 25 Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, bao gồm các khâu:

a) Lập dự kiến chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh); quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

b) Khảo sát, soạn thảo, thẩm định, góp ý, thẩm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, gồm các loại văn bản sau:

- Dự thảo nghị quyết có quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Dự thảo quyết định, chỉ thị có quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao. Kinh phí xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị. Căn cứ vào dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao; chương trình, kế hoạch xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trong năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm bố trí kinh phí để thực hiện chương trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với tiến độ triển khai nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán ngân sách đã được giao.

3. Trường hợp phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật đột xuất, khẩn cấp, bổ sung vào chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp; văn bản quy phạm pháp luật có trong chương trình nhưng chuyển sang năm sau hoặc tạm dừng thực hiện, cơ quan chủ trì soạn thảo phải kịp thời thông báo đến cơ quan tài chính, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp cùng cấp để tổng hợp, bổ sung và điều chỉnh kinh phí cho phù hợp.

4. Trường hợp cơ quan, đơn vị được tổ chức, cá nhân nước ngoài viện trợ, tài trợ kinh phí để xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thì phải thực hiện chi tiêu theo đúng các nội dung chi và mức chi quy định tại Thông tư này; trường hợp có cam kết khác giữa các tổ chức, cá nhân viện trợ, tài trợ với cơ quan, đơn vị được nhận kinh phí viện trợ, tài trợ thì thực hiện theo cam kết đã thoả thuận.

5. Cơ quan được phân công chủ trì xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng nội dung, đúng chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và những quy định tại Thông tư này.

II - QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi:

a) Công tác lập dự kiến chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

Chi tổ chức các cuộc họp xét duyệt chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân; quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hàng năm.

b) Công tác soạn thảo, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật:

- Chi điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng quan hệ xã hội; rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật để đánh giá, tổng kết tình hình thi hành pháp luật; nghiên cứu thông tin tư liệu có liên quan đến nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Chi xây dựng đề cương.

- Mua tư liệu phục vụ cho công tác soạn thảo văn bản.

- Chi hợp đồng nghiên cứu, hợp đồng soạn thảo.

- Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo để lấy ý kiến, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo trong quá trình soạn thảo.

- Chi tổ chức lấy ý kiến rộng rãi góp ý vào dự thảo.

- Các chi phí cần thiết khác phục vụ trực tiếp hoạt động nghiên cứu, soạn thảo văn bản (nếu có).

c) Chi cho công tác thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

d) Chi cho công tác thẩm định của cơ quan tư pháp đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cùng cấp trình; quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; góp ý của cơ quan tư pháp đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện; góp ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp không do Ủy ban nhân dân trình.